

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển nguồn kinh phí Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 sang năm 2024 của Hội Nông dân tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 104/2023/QH15 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 92/TTr-STC ngày 08/03/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Hội Nông dân tỉnh chuyển nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023, với số tiền **12.917.000 đồng** (Mười hai triệu, chín trăm mười bảy nghìn đồng) sang năm 2024 để tiếp tục quản lý, sử dụng theo quy định. (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc chuyển nguồn kinh phí nêu tại Điều 1 theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP TH;
- Lưu: VT, K3.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC
BẢNG TỔNG HỢP CHUYỂN NGUỒN NĂM 2023 SANG NĂM 2024

TT	Đơn vị	Chương	Mã QHNS	nguồn	Khoản	Mã CT MTQG	Mã dự phòng	Số tiền	Mã Kbac	Ghi chú
								Chuyển sang năm 2024		
	HỘI NÔNG DÂN TỈNH	513	1072758					12.917.000		
I	CT MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI									
1	Hỗ trợ thực hiện CT MTQG XD NTM trên địa bàn tỉnh			12	338	00499	013	12.845.800	2011	NSTW cấp theo QĐ 1200 ngày 16/4/2023
II	CTMTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ									
1	Kiểm tra giám sát đánh giá đào tạo tập huấn và tổ chức thực hiện chương trình			12	338	00521	013	3.000	2011	theo QĐ 632/QĐ-UBND - 05/3/2023 - Dự án 10- Tiểu dự án 3
2	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư			12	338	00513	012	21.000	2011	2479/QĐ-UBND - 09/08/2022 - Dự án 3 - Tiểu dự án 2 - Nội dung 3
3	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư			12	338	00513	013	42.000	2011	theo QĐ 632/QĐ-UBND - 05/3/2023 Dự án 3 - Tiểu dự án 2 - Nội dung 3
4	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư			12	338	00513	023	5.200	2011	theo QĐ 984/QĐ-UBND - 03/4/2023 Dự án 3 - Tiểu dự án 2 - Nội dung 3